

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS - ST
Ngày 23 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn T Dũng

2/Ông Nguyễn Phúc Hiếu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Triệu Nguyễn T, sinh ngày 06/12/1986 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A, thị trấn B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Đức T2, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị Hồng N2, sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

2. Nguyễn Mạnh H, sinh ngày: 24/01/1987 tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu X, xã D, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B2, sinh năm 1940 và bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1949; vợ: Lù Thị S, sinh năm 1989; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại xã D, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

3. Nguyễn Trường G, sinh ngày 28/6/1976 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Z, xã Đ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T4, sinh năm 1948 và bà: Nguyễn Thị T5, sinh năm 1949; vợ: Phạm Thị Hồng H3, sinh năm 1984; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại xã Đ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

4. Triệu Quang T, sinh ngày: 01/4/1984 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A, thị trấn B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Quang H4, sinh năm 1949 và bà: Lương Thị P2, sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị T6, sinh năm 1984; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

5. Nguyễn Duy H2, sinh ngày: 24/01/1982 tại huyện E, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Khu F, xã I, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy H5 (đã chết) và bà: Đoàn Thị M2 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Lệ T7, sinh năm 1984; con: Có 01 con, lớn sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

6. Hà Thanh N, sinh ngày: 31/01/1990 tại huyện huyện M, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu K, xã L, huyện M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Thanh D2, sinh năm 1965 và bà: Hà Thị D3, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, khởi tố bị can, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại xã L, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Phạm Thị Thắm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Bà Thắm có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 05/01/2023 sau khi ăn liên hoan cùng xưởng cơ khí của công ty TNHH xây dựng XXX thuộc khu F, xã I, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Triệu Nguyễn T, sinh năm 1986, Triệu Quang T, sinh năm 1984 đều trú tại khu A, thị trấn B, huyện Lâm Thao; Nguyễn Trường G, sinh năm 1976 trú tại khu Z, xã Đ, huyện Lâm Thao; Hà Thanh N, sinh năm 1990 trú tại khu K, xã L, huyện M; Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987 trú tại khu X, xã D, huyện C; Nguyễn Duy H2, sinh năm 1982 trú tại khu F, xã I, huyện Lâm Thao rủ nhau về phòng ngủ xưởng để đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam. Đến nơi, cả nhóm gặp, bảo với ông Hoàng Văn L2, sinh năm 1960 trú tại khu O, xã Q, thành phố R là bảo vệ xưởng mở cổng để vào phòng ngủ lại qua đêm, ông L2 đồng ý. Sau khi ông L2 đi khỏi, Triệu Nguyễn T xuống gian bếp của xưởng lấy 01 bát sứ màu trắng đường kính miệng bát 11,5cm, 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn đường kính 16 cm mang lên phòng, trong phòng ngủ có sẵn 04 quân vị được cắt từ vỏ bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng đường kính 1,9cm. Sau đó T, N, G, H, H2, T ngồi xuống nền phòng ngủ cùng nhau chơi bạc dưới hình thức “Xóc đĩa”, cách thức chơi cụ thể như sau:

Người cầm cái đặt 04 quân vị hình tròn lên mặt đĩa sứ rồi lấy bát sứ úp lại, xóc nhiều lần và đặt xuống chiếu để những người tham gia đánh bạc đặt cược bằng tiền theo cửa chắn và cửa lẻ. Quy định của chắn ở bên tay phải, còn cửa lẻ ở bên tay trái của người cầm cái. Người chơi đặt cược số tiền tùy ý vào cửa chắn hoặc cửa lẻ, không giới hạn số tiền đặt cược. Sau khi không còn ai đặt tiền thì người cầm cái sẽ mở bát. Nếu có 03 quân vị màu trắng (quân ngựa) và 01 quân vị màu vàng (quân sáo) hoặc ngược lại thì kết quả về cửa lẻ, người chơi đặt tiền ở cửa lẻ thắng còn người đặt tiền ở cửa chắn thua. Nếu có 02 quân vị màu trắng, 02 quân vị màu vàng hoặc 04 quân vị cùng màu thì kết quả về cửa chắn, người đặt tiền ở cửa chắn thắng còn người đặt tiền ở cửa lẻ thua. Người thắng được số tiền bằng số tiền đặt cửa do người cầm cái trả cho. Người thua bị mất số tiền đặt cửa cho người cầm cái.

Khi đánh bạc, Nguyễn Trường G sử dụng số tiền 1.200.000 đồng, Hà Thanh N sử dụng 800.000 đồng, Nguyễn Mạnh H sử dụng 800.000 đồng, Nguyễn Duy H2 sử dụng 1.680.000 đồng, Triệu Quang T sử dụng 700.000 đồng, Triệu Nguyễn T sử dụng 1.200.000 đồng, toàn bộ số tiền sử dụng đánh bạc đều tại vị trí ngồi của từng người. Khi bắt đầu ván chơi, Nguyễn Mạnh H là người cầm cái xóc để đánh bạc, được khoảng 10 phút, T là người cầm cái thay H. Các đối tượng chơi đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền đang đánh bạc là 6.380.000 đồng trong đó tại chỗ ngồi của G có 1.080.000 đồng, tại chỗ ngồi của N có 1.030.000 đồng, tại chỗ ngồi của H có 750.000 đồng, tại chỗ ngồi của H2 có 1.250.000 đồng, tại chỗ ngồi của T có 820.000 đồng, tại chỗ ngồi của T có 1.450.000 đồng; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao Triệu Nguyễn T, Nguyễn Trường G, Hà Thanh N, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Mạnh H, Triệu Quang T đã khai nhận hành vi vi phạm của mình như nêu trên, quá trình đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền hồ, phết gì cho ai, ngoài 06 đối tượng đánh bạc bị bắt quả tang như trên không ai khác có mặt cùng tham gia.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã làm việc với đại diện xưởng cơ khí Công ty TNHH xây dựng XXX là anh Lê Ngọc H3, sinh năm 1978 trú tại khu X, phường U, thành phố R – xưởng trưởng xưởng cơ khí, anh H3 trình bày, bắt, đĩa cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung xưởng mua để phục vụ sinh hoạt cho công nhân còn các quân vị không xác định được do ai chuẩn bị do phòng ngủ của xưởng là phòng ngủ tập thể của công nhân, nhiều người ra vào, không giao cụ thể cho ai có trách nhiệm quản lý. Sau khi hành vi của T, G, H, N, T, H2 bị phát hiện, bắt quả tang, công ty TNHH xây dựng XXX đã có quyết định cho thôi việc đối với 06 đối tượng trên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Triệu Nguyễn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT - VKSLT ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố các bị cáo Triệu Nguyễn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối với T) khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối Hả và N); khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối với G, H và T) điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt các bị cáo:

- Bị cáo Triệu Nguyễn T từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 03 ngày (Từ 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023) quy đổi = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 05 tháng 21 ngày đến 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lâm Thao nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Nguyễn T

Buộc bị cáo Triệu Nguyễn T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Nguyễn T.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng
- Bị cáo Nguyễn Trường G từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng
- Bị cáo Triệu Quang T 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng
- Bị cáo Nguyễn Duy H2 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng
- Bị cáo Hà Thanh N 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo H, G, T, H2 và N.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.380.000 đồng (Sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu được tại chiếu bạc;

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo H có quan điểm: Đề nghị HĐXX xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, đặc biệt bị cáo H là hộ cận nghèo nên đề nghị cho bị cáo H được hưởng hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi tuyên án, cho các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Các bị cáo Triệu Nguyễn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N đều ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/01/2023, tại gian phòng ngủ công nhân của xưởng cơ khí công ty TNHH xây dựng XXX thuộc khu F, xã I, huyện Lâm Thao Triệu Nguyễn T, Nguyễn Trường G, Hà Thanh N, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Duy H2, Triệu Quang T đã có hành vi đánh bạc

được thua bằng tiền Việt Nam dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.380.000 đồng. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng, xong hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi để nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Xóc đĩa”, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế hạnh phúc gia đình nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Triệu Nguyễn T chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, đồng thời tại phiên tòa bị cáo trình bày gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo nên bị cáo xin được hình phạt cải tạo ngoài xã hội. Xét thấy, bị cáo Triệu Nguyễn T có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc không lớn, thuộc loại tội ít nghiêm trọng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hiện nay, bị cáo Triệu Nguyễn T lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên toà hôm nay bị cáo Triệu Nguyễn T không có tài sản gì riêng có gia trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N đều chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra các bị cáo T còn có bố đẻ là thương binh và được tặng Kỷ niệm chương; bị cáo H là hộ nghèo, có bố đẻ là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương kháng chiến và bị cáo G có bố đẻ là người có công với cách mạng được thưởng Huân chương kháng chiến nên các bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N do hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.380.000 đồng (Sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu được tại chiếu bạc;

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023).

[3] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối với T) khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối H và N); khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự (đối với G, H và T) điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 và Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo: Triệu Nguyễn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N phạm tội: “Đánh bạc”

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Triệu Nguyễn T 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 03 ngày (Từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023) quy đổi = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại là 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lâm Thao nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Triệu Nguyễn T cho UBND thị trấn Lâm thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Lâm thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Triệu Nguyễn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Nguyễn T

Buộc bị cáo Triệu Nguyễn T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Triệu Nguyễn T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Nguyễn T.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Trường G 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Triệu Quang T 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Duy H2 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Hà Thanh N 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.380.000 đồng (Sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu được tại chiếu bạc;

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Triệu Nguyễn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Trường G, Triệu Quang T, Nguyễn Duy H2 và Hà Thanh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND TT B, huyện Lâm Thao;
- UBND xã D, huyện C;
- UBND xã I, huyện Lâm Thao;
- UBND xã Đ, huyện Lâm Thao;
- UBND xã L, huyện Thanh Sơn
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên